TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2018/QĐST- HNGĐ	*Ba Đồn, ngày 05 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 81/2018/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phan Minh P; Địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã B, tỉnh Quảng Bình;

Bị đơn: Chị Hoàng Thị T; Địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã B, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan Minh P và chị Hoàng Thị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung: Phan Hoàng L, sinh ngày 04/12/2012. Hai bên đương sự thống nhất giao con chung cho anh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ qua lại thăm nom con mà không ai được quyền cản trở

- Về tài sản chung: Quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung,

không nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng

- Về án phí: Anh P và chị T mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn, nhưng hai bên đương sự thoả thuận anh P nộp thay cho chị T.Vì vậy, anh P thoả thuận nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã B theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002850 ngày 04 tháng 6 năm 2018. Trả lại cho anh P 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã B;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà